

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

1. Lớp Cầu đường bộ 1 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT01.3	3	Giải tích 1-1-11 (CDBO5201)	83	HN1	2	1->4	1E9	
					HN1	4	1->4	1E9	
					HN1	6	1->4	1E9	
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (CDBO5201.TH)	83	Thầy Dậu	3	8->10	Sân tập	
					Thầy Dậu	5	8->10	Sân tập	
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (CDBO5201)	83	Nguyễn Thị Hồng	3	1->3	1E9	
					Nguyễn Thị Hồng	5	1->3	1E9	
					Nguyễn Thị Hồng	7	1->3	1E9	

2. Lớp Cầu đường bộ 2 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT01.3	3	Giải tích 1-1-11 (CDBO5202)	83	HN1	3	1->4	2E9	
					HN1	5	1->4	2E9	
					HN1	7	1->4	2E9	
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (CDBO5202.TH)	83	Thầy Dậu	2	8->10	Sân tập	
					Thầy Dậu	6	8->10	Sân tập	
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (CDBO5202)	83	Nguyễn Thị Hồng	2	1->3	2E9	
					Nguyễn Thị Hồng	4	1->3	2E9	
					Nguyễn Thị Hồng	6	1->3	2E9	

3. Lớp Đường bộ - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT01.3	3	Giải tích 1-1-11 (DGBO5201)	110	Thầy Cương	2	6->9	201C2	
					Thầy Cương	4	6->9	201C2	
					Thầy Cương	6	6->9	201C2	
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (DGBO5201.TH)	110	Thầy Dậu	3	1->3	Sân tập	
					Thầy Dậu	5	1->3	Sân tập	
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (DGBO5201)	110	Cô Hiền	3	6->8	201C2	
					Cô Hiền	5	6->8	201C2	
					Cô Hiền	7	6->8	201C2	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

4. Lớp Cầu hầm - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT01.3	3	Giải tích 1-1-11 (Ctrinh1_5201)	68	HN1	2	6->9	1E10	
					HN1	4	6->9	1E10	
					HN1	6	6->9	1E10	
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (Ctrinh1_5201.TH)	68	Thầy Tân	3	1->3	Sân tập	
					Thầy Tân	5	1->3	Sân tập	
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (Ctrinh1_5201)	68	Nguyễn Thị Hồng	3	6->8	2E6	Ghép với KTBC52
					Nguyễn Thị Hồng	5	6->8	2E6	Ghép với KTBC52
					Nguyễn Thị Hồng	7	6->8	2E6	Ghép với KTBC52

5. Lớp Công Trình 2 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm 2 lớp: Đường hầm mê tro 52 & Cầu đường Ô tô sân bay 52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	ANH01.3	3	Tiếng Anh F1-1-11 (Ctrinh2_5201)	100	C.Loan	2	1->3	1E6	
					C.Loan	4	1->3	1E6	
					C.Loan	6	1->4	1E6	
2	VLY14.3	3	Vật lý F1-1-11 (Ctrinh2_5201)	100	Nguyễn Thanh Nga	3	1->5	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	5	1->5	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	7	1->5	3E2	

6. Lớp Công Trình 3 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm 2 lớp: Địa kỹ thuật CTGT 52 & Công trình GTCC 52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	ANH01.3	3	Tiếng Anh F1-1-11 (Ctrinh3_5201)	110	Thái Thị Xuân Hà	3	6->9	4E9	
					Thái Thị Xuân Hà	5	6->8	4E9	
					Thái Thị Xuân Hà	7	6->8	4E9	
2	VLY14.3	3	Vật lý F1-1-11 (Ctrinh3_5201)	110	Lê Văn Vĩnh	2	6->10	4E9	
					Lê Văn Vĩnh	4	6->10	4E9	
					Lê Văn Vĩnh	6	6->10	4E9	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

7. Lớp Công Trình 4 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm 2 lớp: Kỹ thuật hạ tầng đô thị 52 & Công trình GTTP 52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	ANH01.3	3	Tiếng Anh F1-1-11 (Ctrinh4_5201)	115	C.Thanh	3	6->9	104C2	
					C.Thanh	5	6->8	104C2	
					C.Thanh	7	6->8	104C2	
2	VLY14.3	3	Vật lý F1-1-11 (Ctrinh4_5201)	115	Nguyễn Thanh Nga	2	6->10	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	4	6->10	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	6	6->10	3E2	

8. Lớp Cơ khí - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm 2 lớp: Cơ khí ô tô 52 & Cơ giới hóa XDG 52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	HOA.TC01.2	2	Hóa học-1-11 (Cokhi_5201)	65	Cô Xuân	2	1->3	2E10	
					Cô Xuân	4	1->3	2E10	
					Cô Xuân	6	4->5	2E10	
2	VLY.TC02.4	4	Vật lý-1-11 (Cokhi_5201)	65	Lê Văn Vĩnh	3	1->5	2E10	
					Lê Văn Vĩnh	5	1->5	2E10	
					Lê Văn Vĩnh	6	1->3	2E10	
					Lê Văn Vĩnh	7	1->5	2E10	

9. Lớp Xây dựng dân dụng 1 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	ANH01.3	3	Tiếng Anh F1-1-11 (XDD5201)	88	C.Loan	3	1->4	2E6	
					C.Loan	5	1->3	2E6	
					C.Loan	7	1->3	2E6	
2	VLY14.3	3	Vật lý F1-1-11 (XDD5201)	88	Nguyễn Thanh Nga	2	1->5	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	4	1->5	3E2	
					Nguyễn Thanh Nga	6	1->5	3E2	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

10. Lớp Xây dựng dân dụng 2 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	ANH01.3	3	Tiếng Anh F1-1-11 (XDD5202)	88	C.Thanh	2	6->9	1E6	
					C.Thanh	4	6->8	1E6	
					C.Thanh	6	6->8	1E6	
2	VLY14.3	3	Vật lý F1-1-11 (XDD5202)	88	Lê Văn Vĩnh	3	6->10	1E6	
					Lê Văn Vĩnh	5	6->10	1E6	
					Lê Văn Vĩnh	7	6->10	1E6	

11. Lớp Kỹ thuật viễn thông - K52 (Học từ 17/10 đến 26/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	DSO03.4	4	Đại số tuyến tính-1-11 (KTVT5201)	50	Cô Hà	2	1->4	1E10	Chuyển từ HN2
					Cô Hà	4	1->4	1E10	Chuyển từ HN2
					Cô Hà	6	1->4	1E10	Chuyển từ HN2
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (KTVT5201.TH)	50	Hà Ngọc Huy	2	8->10	Sân tập	
					Hà Ngọc Huy	4	8->10	Sân tập	
3	HOA.TC01.2	2	Hóa học-1-11 (KTVT5201)	50	Cô Xuân	3	4->5	1E10	
					Cô Xuân	5	4->5	1E10	
					Cô Xuân	7	3->5	1E10	
4	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (KTVT5201)	50	Cô Hiền	3	1->3	1E10	
					Cô Hiền	5	1->3	1E10	
					Cô Hiền	7	1->2	1E10	

12. Lớp Kinh tế 1 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm: Lớp Kinh tế xây dựng 1 - K52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT.TC03.2	2	Giải tích-1-11 (KTe1_5201)	100	Thầy Cương	2	1->4	3E6	
					Thầy Cương	7	1->4	3E6	
2	HOA.TC01.2	2	Hóa học-1-11 (KTe1_5201)	100	Cô Xuân	3	1->3	3E6	
					Cô Xuân	5	1->3	3E6	
					Cô Xuân	6	9->10	3E6	
3	QLY.TC05.2	2	Kỹ năng làm việc nhóm-1-11 (KTe1_5201)	100	Nguyễn Thị Bích Hằng	4	1->4	3E6	
					Nguyễn Thị Bích Hằng	5	6->8	3E6	
4	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (KTe1_5201)	100	Nguyễn Thị Hồng	3	4->5	3E6	
					Nguyễn Thị Hồng	4	6->9	3E6	
					Nguyễn Thị Hồng	6	6->8	3E6	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

13. Lớp Kinh tế 2 - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011) Gồm 2 lớp: Kinh tế xây dựng 2 -K52 & Kinh tế khai thác cầu đường K52

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT.TC03.2	2	Giải tích-1-11 (KTe1_5202)	100	Thầy Bằng	2	1->3	6E10	
					Thầy Bằng	4	1->3	6E10	
					Thầy Bằng	6	1->2	6E10	
2	HOA.TC01.2	2	Hóa học-1-11 (KTe1_5202)	100	Cô Xuân	5	6->8	6E10	
					Cô Xuân	6	6->8	6E10	
					Cô Xuân	7	1->2	6E10	
3	QLY.TC05.2	2	Kỹ năng làm việc nhóm-1-11 (KTe1_5202)	100	Nguyễn Thị Bích Hằng	3	1->4	6E10	
					Nguyễn Thị Bích Hằng	7	3->5	6E10	
4	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (KTe1_5202)	100	Nguyễn Thị Hồng	2	6->10	6E10	
					Nguyễn Thị Hồng	4	4->5	6E10	
					Nguyễn Thị Hồng	5	9->10	6E10	

14. Lớp Kinh tế bưu chính viễn thông - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (KTBC5201.TH)	40	Hà Ngọc Huy	3	1->3	Sân tập	Ghép với QTKD52
					Hà Ngọc Huy	7	1->3	Sân tập	Ghép với QTKD52
2	HOA.TC01.2	2	Hóa học-1-11 (KTBC5201)	40	Cô Xuân	3	9->10	3E10	
					Cô Xuân	4	6->8	3E10	
3	QLY.TC05.2	2	Kỹ năng làm việc nhóm-1-11 (KTBC5201)	40	Nguyễn Thị Bích Hằng	2	6->7	3E10	
					Nguyễn Thị Bích Hằng	5	9->10	3E10	
					Nguyễn Thị Bích Hằng	7	9->10	3E10	
4	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (KTBC5201)	40	Nguyễn Thị Hồng	3	6->8	2E6	Ghép với Cầu hầm k52
					Nguyễn Thị Hồng	5	6->8	2E6	Ghép với Cầu hầm k52
					Nguyễn Thị Hồng	7	6->8	2E6	Ghép với Cầu hầm k52
5	CPM.TC02.3	3	Tin học đại cương-1-11 (KTBC5201)	40	Trần Phong Nhã	2	8->10	3E10	
					Trần Phong Nhã	5	1->3	3E10	
					Trần Phong Nhã	6	6->9	3E10	

THỜI KHÓA BIỂU NĂM 1 KỲ 1 NĂM HỌC 2011 - 2012 KHÓA 52

15. Lớp Kế toán tổng hợp - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	DSO.TC06.2	2	Đại số tuyến tính-1-11 (KTTH5201)	120	Cô Hà	2	6->8	101C2	
					Cô Hà	4	6->8	101C2	
					Cô Hà	5	8->9	101C2	
2	GIT.TC03.2	2	Giải tích-1-11 (KTTH5201)	120	Thầy Bằng	3	6->8	101C2	
					Thầy Bằng	5	6->7	101C2	
					Thầy Bằng	7	6->8	101C2	
3	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (KTTH5201.TH)	120	Hà Ngọc Huy	2	1->3	Sân tập	
					Hà Ngọc Huy	6	1->3	Sân tập	

16. Lớp Quản trị kinh doanh GTVT - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	GIT.TC04.3	3	Giải tích-1-11 (QTKD5201)	50	Cô Hà	3	6->9	6E10	
					Cô Hà	5	1->4	6E10	
					Cô Hà	7	6->9	6E10	
2	GDT01.1	1	Giáo dục thể chất F1-1-11 (QTKD5201.TH)	50	Hà Ngọc Huy	3	1->3	Sân tập	Ghép với KTBC52
					Hà Ngọc Huy	7	1->3	Sân tập	Ghép với KTBC52
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (QTKD5201)	50	Cô Hiền	2	6->8	2E6	Ghép với QHQL52
					Cô Hiền	4	6->8	2E6	Ghép với QHQL52
					Cô Hiền	6	6->8	2E6	Ghép với QHQL52

17. Lớp Quy hoạch & Quản lý GTVT - K52 (Học từ 17/10 đến 19/11/2011)

TT	Mã HP	Số TC	Lớp học phần	Số SV	Giảng viên	Thứ	Tiết học	Phòng học	Ghi chú
1	DSO.TC06.2	2	Đại số tuyến tính-1-11 (QHQL5201)	40	Thầy Cương	3	6->8	1E10	Chuyển từ HN2
					Thầy Cương	5	6->7	1E10	Chuyển từ HN2
					Thầy Cương	7	6->8	1E10	Chuyển từ HN2
2	GIT.TC03.2	2	Giải tích-1-11 (QHQL5201)	40	Thầy Bằng	3	1->4	3 E10	Đổi lịch
					Thầy Bằng	5	1->4	3 E10	Đổi lịch
3	MLN01.2	2	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin F1-1-11 (QHQL5201)	40	Cô Hiền	2	6->8	2E6	Ghép với QTKD52
					Cô Hiền	4	6->8	2E6	Ghép với QTKD52
					Cô Hiền	6	6->8	2E6	Ghép với QTKD52